TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HNGĐ-ST

Ngày 31-01-2024

V/v ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Thắng

Ông Đinh Chí Hiển

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hồng Như là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 336/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2023 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2023/QĐXX-ST ngày 25 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lường Ngọc B, sinh năm 1986 (có yêu cầu xin vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Tổ A, ấp 4, xã TL, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

-*Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp TT, xã BB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện ngày 15/8/2023 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 24/10/2023 anh Lường Ngọc Bôn trình bày:*

Anh B và chị T tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TL, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vào ngày 17/9/2012. Thời gian

chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không có tiếng nói chung, cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên ly thân từ năm 2014 đến nay. Vì vậy, anh B yêu cầu ly hôn với chị T.

Thời gian chung sống anh chị có con chung tên Lường Ngọc K, sinh ngày 06/8/2012. Hiện nay, con chung do chị T nuôi dạy. Khi ly hôn anh B tự nguyện giao con chung cho chị T tiếp tục nuôi dạy nhưng anh B không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung anh B không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Lường Ngọc B khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị T. Do anh chị chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn; Chị T có địa chỉ cư trú tại ấp TT, xã BB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của anh B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án có tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị T nhưng chị T vắng mặt tại các lần xét xử không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị T theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh B có yêu cầu xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh B theo khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Anh B và chị T tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TL, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vào ngày 17/9/2012. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa anh chị đã tuân thủ về điều kiện đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8, 9 của luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Thời gian chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên anh chị đã ly thân từ năm 2014 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có tổ chức hòa giải để anh chị có điều kiện gặp nhau thỏa thuận đoàn tụ gia đình nhưng không có kết quả do chị T vắng mặt khi

hòa giải, xét xử không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử lý cho anh Lường Ngọc B và chị Nguyễn Thị T được ly hôn.

[4] Về con chung: Thời gian chung sống anh chị có 01 người con chung tên Lường Ngọc K, sinh ngày 06/8/2012 (giới tính nam). Xét thấy, anh B tự nguyện giao cháu K cho chị T tiếp tục nuôi dạy là có cơ sở. Bởi vì, hiện tại cháu K do chị T trực tiếp nuôi dạy nên việc hoán đổi nuôi con sẽ ảnh hưởng đến tình cảm của cháu K.

Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án Tòa án có tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng để thông báo cho chị T biết yêu cầu của anh B về người trực tiếp nuôi dạy con chung và anh B không cấp dưỡng nuôi con nhưng chị T không có văn bản ý kiến đối với yêu cầu của anh B nên Hội đồng không có cơ sở xem xét về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Anh B không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh B phải chịu án phí – Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 56, 81, 82, 83 của luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Về hôn nhân: Anh Lường Ngọc B và chị Nguyễn Thị T được ly hôn.

2.Về con chung: Anh Lường Ngọc B có nghĩa vụ giao con chung tên Lường Ngọc K, sinh ngày 06/8/2012 (giới tính nam) cho chị Nguyễn Thị T tiếp tục nuôi dạy. Anh Lường Ngọc B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Lường Ngọc B không

trực tiếp nuôi dạy con chung nhưng anh có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung phù hợp theo quy định pháp luật không ai được quyền cản trở.

3.Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Lường Ngọc B phải nộp 300.000 đ *(Ba trăm nghìn đồng)*. Vào ngày 16 tháng 11 năm 2023 anh B có dự nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0015800 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu án phí.

4. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-Ủy ban nhân dân xã TL;
-VKSND huyện Thới Bình;
-Chi cục THADS huyện Thới Bình;
-TAND tỉnh Cà Mau;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Kiều Trang